

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG
Số: 10/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kế Sách, ngày 15 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 155, 156, 157, 158, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Công văn số 21/UBND.VP ngày 21/01/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và Công văn số 93/UBND.VP ngày 12/02/2019 của Ủy ban nhân dân xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 192 và điểm g, khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 262/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963.

Bà Trần Thị Tú A, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện K, tỉnh S.

Bị đơn: Ông Đoàn Văn L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện K, tỉnh S.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Tú A phải cùng chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.650.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Ông S và bà Tú A đã nộp tạm ứng với số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo phiếu thu số 84, ngày 28/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách nên ông S và bà Tú A được nhận lại 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Về tiền tạm ứng án phí: Trả lại cho ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Tú A số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006384 ngày 14/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

+ Về quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Tú A không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

+ Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Tú A nếu có yêu cầu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hải Duy

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).